

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ



(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1800155244 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Cần Thơ đăng ký lần đầu ngày 28/06/2004, thay đổi lần thứ 9 ngày 01/7/2015)

TỔ CHỨC CÓ VỐN ĐẦU TƯ NHÀ NƯỚC

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ

Địa chỉ: Số 2A Nguyễn Trãi, phường An Hội, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Điện thoại: (0292) 3810188 **Fax:** (0292) 3810188

Website: www.ctn-cantho.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm, P.Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (028) 6290 8686 **Fax:** (028) 6291 0560

Website: www.fpts.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: Trịnh Hữu Phúc **Chức vụ:** Trưởng phòng Tổng hợp

Điện thoại: (0292) 3810188 **Fax:** (0292) 3810188

THÔNG TIN TÓM TẮT

Căn cứ thực hiện:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 – 2020;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư số 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Công văn số 2185/UBND-KT ngày 05/7/2018 của UBND TPCT về việc thực hiện các thủ tục thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ;
- Quyết định số 1651/QĐ-UBND ngày 10/7/2019 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần và phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ.

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Tổng số lượng chào bán: 3.640.000 cổ phần

Tổng giá trị theo mệnh giá: 36.400.000.000 đồng

Giá khởi điểm: 14.000 đồng/ cổ phiếu

MỤC LỤC

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	4
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	4
2. Tổ chức tư vấn:	4
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	4
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG...5	5
1. Thông tin chung về tổ chức là Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	5
2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng	5
3. Số cổ phần sở hữu:.....	5
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG.....	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	5
2. Cơ cấu tổ chức công ty	9
3. Vốn điều lệ và cơ cấu cổ đông.....	12
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất.....	13
5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	23
6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	24
7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	25
8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn (Không có).	25
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN... ..	25
1. Loại cổ phần	25
2. Mệnh giá.....	25
3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng.....	25
4. Giá khởi điểm đấu giá	25
5. Phương pháp xác định giá khởi điểm.....	25
6. Phương thức chuyển nhượng vốn.....	25
7. Tổ chức đấu giá	25
8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn.....	26
9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến	26
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	26
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn:	26
12. Các loại thuế có liên quan	26
13. Các thông tin khác:	27
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	29

VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN..... 30

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG Error! Bookmark not defined.

IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG..... Error! Bookmark not defined.

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Đại diện chủ sở hữu Ủy ban Nhân dân Thành phố Cần Thơ tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ:

- Ông: Nguyễn Hữu Lộc, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện phụ trách chung, theo ủy quyền đối với 35% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Ông: Nguyễn Tùng Nguyên, Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền đối với 20% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Bà: Phan Thị Thiên, Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền đối với 9% cổ phần có quyền biểu quyết.

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CHI NHÁNH TP.HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Số Điện thoại: (028) 6290 8686

Fax: (028) 6291 0607

Website: www.fpts.com.vn

Bản công bố thông tin này do Công ty cổ phần Chứng khoán FPT tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn số 319 - 2018/TVTC/FPTS-HCM & CTW với Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ. Chúng tôi đảm bảo rằng việc đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Công bố thông tin này đã được thực hiện một cách khác quan và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Ủy ban Nhân dân Thành phố Cần Thơ và Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

- | | | |
|-------------------|---|--|
| 1. Công ty | : | Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ |
| 2. Tổ chức tư vấn | : | Công ty cổ phần Chứng khoán FPT |
| 3. ĐHĐCĐ | : | Đại hội đồng cổ đông |
| 4. HĐQT | : | Hội đồng Quản trị |
| 5. BKS | : | Ban kiểm soát |

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Thông tin chung về tổ chức là Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

- Tên tổ chức : Ủy ban Nhân dân Thành phố Cần Thơ
- Tên viết tắt : UBND
- Địa chỉ : Số 02 Hòa Bình, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
- Điện thoại : 080 71162

2. Môi quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

Ủy ban nhân dân Thành phố Cần Thơ trước là chủ sở hữu của công ty nhà nước: Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Cần Thơ. Năm 2015 Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Cần Thơ thực hiện cổ phần hóa và chuyển thành Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ với số cổ phần UBND Thành phố Cần Thơ nắm giữ là 17.920.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 64,00% vốn điều lệ.

3. Số cổ phần sở hữu:

Ủy ban Nhân dân Thành phố Cần Thơ đang sở hữu 17.920.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 64,00% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG.

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Thông tin chung

- Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ
- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ
- Tên viết tắt : CANTHOWASSCO
- Địa chỉ : Số 2A Nguyễn Trãi, phường An Hội, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
- Điện thoại : (0292) 3810188
- Fax : (0292) 3810188
- Giấy chứng nhận ĐKDN : 1800155244 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPCT cấp, đăng ký lần đầu ngày 28/06/2004, thay đổi lần thứ 9 ngày 01/7/2015.
- Ngành nghề kinh doanh :

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Sản xuất nước sinh hoạt; Kinh doanh nước sinh hoạt	3600 (chính)
2	Chuẩn bị mặt bằng	4312

STT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: San lấp mặt bằng	
3	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Dịch vụ rút hầm tự hoại; Dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải (hoạt động vệ sinh khai thông cống rãnh và xử lý nước thải).	3700
4	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp; Giám sát công tác khảo sát địa chất công trình; Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình cấp thoát nước; Khảo sát địa hình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; Khảo sát địa hình; Thiết kế công trình cấp thoát nước.	7110
5	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng	4100
6	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, thủy lợi, công trình cấp thoát nước, công trình kỹ thuật hạ tầng	4290
7	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán vật tư thiết bị ngành cấp thoát nước	4659
8	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất vật tư, phụ tùng ngành cấp nước, thoát nước	3290
9	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Dặm và đường	4330
10	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước	4322
11	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm định đồng hồ đo nước từ 15mm đến 100mm	7120
12	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước tinh khiết đóng chai	1104
13	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490

Tóm tắt lịch sử hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty được thành lập từ rất sớm và đã trải qua nhiều giai đoạn phát triển cho đến nay.

Giai đoạn từ 1927 – 1974

- Năm 1927, Chính quyền tỉnh Cần Thơ và Công ty điện nước Đông Dương (S.C.E.E -Pháp) đã ký thỏa ước giao cho Công ty S.C.E.E quyền đầu tư và khai thác Nhà máy nước Cần Thơ.
- Năm 1931, Nhà máy nước xử lý nước hoàn chỉnh đầu tiên tại Cần Thơ được đưa vào khai thác, công suất 2.000 m³/ngày; tháp nước có dung tích 100 m³.
- Năm 1957, Nhà máy nước thứ hai công suất ban đầu 3.700m³/ngày được đưa vào hoạt động.

- Năm 1965, Công quản Nhà máy nước Cần Thơ được thành lập.
- Năm 1972, Công quản Nhà máy nước được đổi thành Công ty Cấp thủy Cần Thơ (trực thuộc Quốc gia Sản cấp Thủy cục Sài Gòn – Bộ Công chánh).
- Năm 1973, Công ty Cấp thủy đổi tên thành Trung tâm Cấp thủy Cần Thơ.

Giai đoạn từ 1975 – 2004

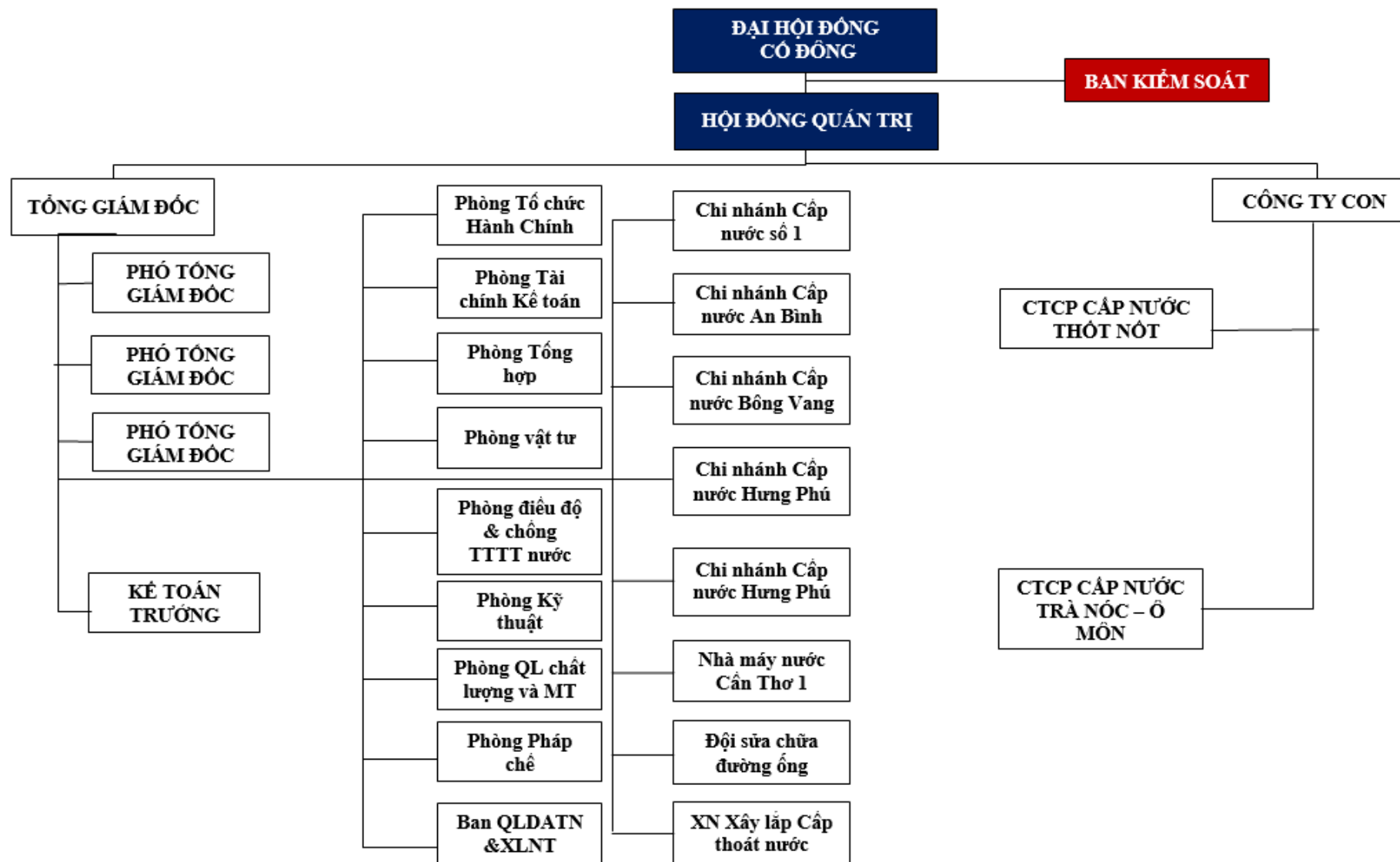
- Năm 1975 – 1986, Công ty chuyển đổi 05 cơ quan chủ quản.
- Năm 1991, Công ty bàn giao Xí nghiệp Cấp nước Sóc Trăng do tách tỉnh Hậu Giang thành 2 tỉnh Cần Thơ, Sóc Trăng.
- Năm 1998, Công ty đưa Nhà máy nước Cần Thơ 2, công suất 40.000 m³/ngày vào sử dụng.
- Năm 2002, Công ty tiếp nhận bộ phận thoát nước và đổi tên thành Công ty Cấp thoát nước Cần Thơ theo Quyết định số 2690/QĐ-CT.UB ngày 12/09/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh Cần Thơ.
- Năm 2004, Công ty bàn giao về tỉnh Hậu Giang 03 chi nhánh cấp nước Phụng Hiệp, Vị Thanh và Long Mỹ, chuyển thành Công ty trực thuộc TP. Cần Thơ.
- 28/06/2004, Chủ tịch UBND TP. Cần Thơ đã ban hành quyết định số 1924/QĐ-CT.UB thông qua chuyển Công ty Cấp thoát nước Cần Thơ thành Công ty TNHH Cấp thoát nước Cần Thơ do UBND TP. Cần Thơ sở hữu, với vốn điều lệ 125.172.457.599 đồng.

Giai đoạn 2005 đến nay

- Năm 2005, Công ty xây dựng Nhà máy nước Hưng Phú, công suất 10.000 m³/ngày.
- Năm 2007, Công ty nâng công suất Nhà máy nước Thốt Nốt tăng thêm 2.500 m³/ngày.
- Năm 2008, Công ty xây dựng Nhà máy nước Ba Láng, quận Cái Răng, TP.Cần Thơ. Đến năm 2012, Công ty thoái vốn và tư nhân hóa CTCP Cấp nước Cái Răng.
- Năm 2010, Công ty nâng công suất Nhà máy nước Thốt Nốt, Nhà máy nước Vĩnh Thạnh thêm 2.500 m³/ngày.
- Năm 2011, Công ty nâng công suất Nhà máy nước Cần Thơ 1 tăng thêm 5.000 m³/ngày.
- Năm 2012, Công ty xây dựng Nhà máy nước Bông Vang, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, công suất 2.500 m³/ngày.
- Ngày 29/10/2012, Chủ tịch UBND TP. Cần Thơ ban hành Quyết định số 2689/QĐ-UBND về việc điều chỉnh tên Công ty TNHH Cấp thoát nước Cần Thơ thành Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Cần Thơ.
- Khởi đầu với Nhà máy nước công suất 2.000 m³/ngày (năm 1931) đến năm 2012 Công ty đã có 10 Nhà máy nước, Trạm cấp nước với tổng công suất 121.940 m³/ngày, hoạt động theo mô hình Công ty mẹ-con.
- Ngày 01/7/2014, Công ty TNHH MTV Cấp nước số 2 đã hoàn tất cổ phần hóa và chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần, phần vốn tại Công ty Cổ phần Cấp nước Cần Thơ 2 đã chuyển về UBND TPCT quản lý và chính thức tách khỏi Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Cần Thơ.

- 20/05/2015, Công ty thực hiện bán đấu giá cổ phần lần đầu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.
- 01/07/2015, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ.
- 16/09/2015, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ chính thức được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận đơn đăng ký trở thành Công ty đại chúng.
- 30/09/2016, Công ty lần đầu tiên giao dịch cổ phiếu trên sàn UpCOM tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là CTW.
- 2017, Công ty hợp nhất 02 công ty con là Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc và Công ty Cổ phần Cấp nước Ô Môn thành Công ty Cổ phần Cấp nước Trà Nóc – Ô Môn.
- 2018, nâng công suất Nhà máy nước Bông Vang thêm 7.500 m³/ngày đêm.
- 03/6/2019, XNCN Hưng Phú được chia tách thành 02 đơn vị gồm: đổi tên thành Nhà máy nước Hưng Phú và thành lập mới Chi nhánh cấp nước Hưng Phú.

2. Cơ cấu tổ chức công ty



Đại hội đồng cổ đông: là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ có quyền quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

ĐHĐCĐ thường niên có quyền thảo luận và thông qua:

- Báo cáo tài chính năm được kiểm toán;
- Báo cáo của HĐQT;
- Báo cáo của Ban kiểm soát;
- Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty;

ĐHĐCĐ thường niên và bất thường thông qua nghị quyết về các vấn đề sau:

- Thông qua các báo cáo tài chính năm;
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà HĐQT đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại ĐHĐCĐ;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên HĐQT và Ban kiểm soát;
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị: Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của HĐQT. HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Thẩm định và trình ĐHĐCĐ báo cáo quyết toán tài chính hằng năm của Công ty;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được ĐHĐCĐ thông qua;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT. Bổ nhiệm, miễn nhiệm cách chức Tổng giám đốc, quyết định mức lương, thời hạn tuyển dụng và lợi ích khác của Tổng giám đốc;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Kế toán trưởng và các Phó Tổng Giám đốc, quyết định mức lương và lợi ích khác của Kế toán trưởng, các Phó Tổng Giám đốc trên cơ sở đề nghị của Tổng Giám đốc;
- Báo cáo ĐHĐCĐ việc HĐQT bổ nhiệm Tổng Giám đốc;
- Kiến nghị mức, thời hạn và thủ tục chi trả cổ tức hằng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng, tổ chức việc chi trả cổ tức, xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc phá sản Công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Ban kiểm soát: BKS do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, nhiệm kỳ của BKS không quá 05 năm. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- Đề xuất lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;

- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc yêu cầu kiểm toán nội bộ hỗ trợ hoặc sử dụng tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài Công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của Công ty nếu thấy cần thiết;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban điều hành Công ty;
- Xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi HĐQT chấp thuận;
- Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý;
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm.
- Các quyền và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

Tổng Giám đốc: là người đại diện theo pháp luật của Công ty, điều hành hoạt động hằng ngày của CanThoWassco, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và trực tiếp chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc tổ chức, điều hành các hoạt động tác nghiệp hằng ngày của CanThoWassco; sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của CanThoWassco và thi hành các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị theo nghĩa vụ và quyền hạn được giao. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 năm; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hằng ngày của CanThoWassco và các vấn đề không thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;
- Quyết định tất cả các vấn đề mà vấn đề đó không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt CanThoWassco ký kết các hợp đồng giao dịch, tài chính và thương mại còn lại, trừ các hợp đồng được quy định phải thông qua thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị. Tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh thường nhật của CanThoWassco theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
- Tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc có quyền từ chối thực hiện những nghị quyết của Hội đồng quản trị nếu các nghị quyết này trái với pháp luật, trái với Điều lệ của CanThoWassco và trái với các quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Việc từ chối này phải được gửi cho Hội đồng quản trị bằng văn bản và phải nêu rõ lý do;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của CanThoWassco đã được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ CanThoWassco;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong CanThoWassco trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

- Đề xuất Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng; đề xuất Hội đồng quản trị phê duyệt về mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động của Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Tuyển dụng lao động; chấm dứt hợp đồng lao động; quyết định lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong CanThoWassco kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc;
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ của CanThoWassco, các quy chế nội bộ, hợp đồng lao động và quyết định của Hội đồng quản trị như sau:
 - + Trình Hội đồng quản trị kế hoạch đầu tư và các dự án hợp tác đầu tư với các đối tác trong và ngoài nước.
 - + Thực hiện phân công và ủy nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách từng lĩnh vực hoạt động.
 - + Thực hiện chế độ báo cáo cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Chuẩn bị đầy đủ các báo cáo theo chương trình nghị sự mà Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát yêu cầu.
 - + Chậm nhất đến ngày 30 tháng 11 hằng năm, Tổng Giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế và kế hoạch tài chính của CanThoWassco.
 - + Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý CanThoWassco cho Hội đồng quản trị.
 - + Đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp bất thường để giải quyết những vấn đề vượt quá quyền hạn Tổng Giám đốc hoặc những biến động lớn trong CanThoWassco.
 - + Được đưa ra những quyết định vượt quá thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp như: Thiên tai, địch họa, hỏa hoạn, sự cố,... và phải chịu trách nhiệm về những quyết định đó; đồng thời phải báo cáo ngay cho Hội đồng quản trị để giải quyết tiếp.
 - + Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này, các quy chế của CanThoWassco, các nghị quyết của Hội đồng quản trị và quy định của pháp luật.
- Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nghĩa vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

Phó Tổng Giám đốc: là người giúp việc cho Tổng Giám đốc. Phó Tổng Giám đốc được Tổng Giám đốc phân công và ủy nhiệm hoặc ủy quyền điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của CanThoWassco. Phó Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trực tiếp trước Tổng Giám đốc và pháp luật về các phần việc được phân công hoặc ủy nhiệm. Phó Tổng Giám đốc có thể kiêm nhiệm phụ trách các bộ phận hoặc đơn vị trực thuộc.

3. Vốn điều lệ và cơ cấu cổ đông

Vốn điều lệ Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1800155244 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Cần Thơ cấp, đăng ký lần đầu ngày 28/6/2004, thay đổi lần thứ 9 ngày 01/7/2015 là 280.000.000.000 đồng.

Cơ cấu cổ đông

Bảng 1: Cơ cấu sở hữu vốn tại ngày 08/4/2019 như sau:

STT	Loại cổ đông	Số lượng (cổ đông)	Số lượng cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp (%)
I	Cổ đông trong nước	234	27.998.600	99,995
1	Cổ đông tổ chức	03	27.604.400	98,587
2	Cổ đông cá nhân	231	394.200	1,408
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	1	1.400	0,005
TỔNG CỘNG		235	28.000.000	100,00

Nguồn: Danh sách cổ đông ngày 08/4/2019 của CTCP Cấp thoát nước Cần Thơ

4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất

4.1. Các hoạt động kinh doanh chính của Công ty

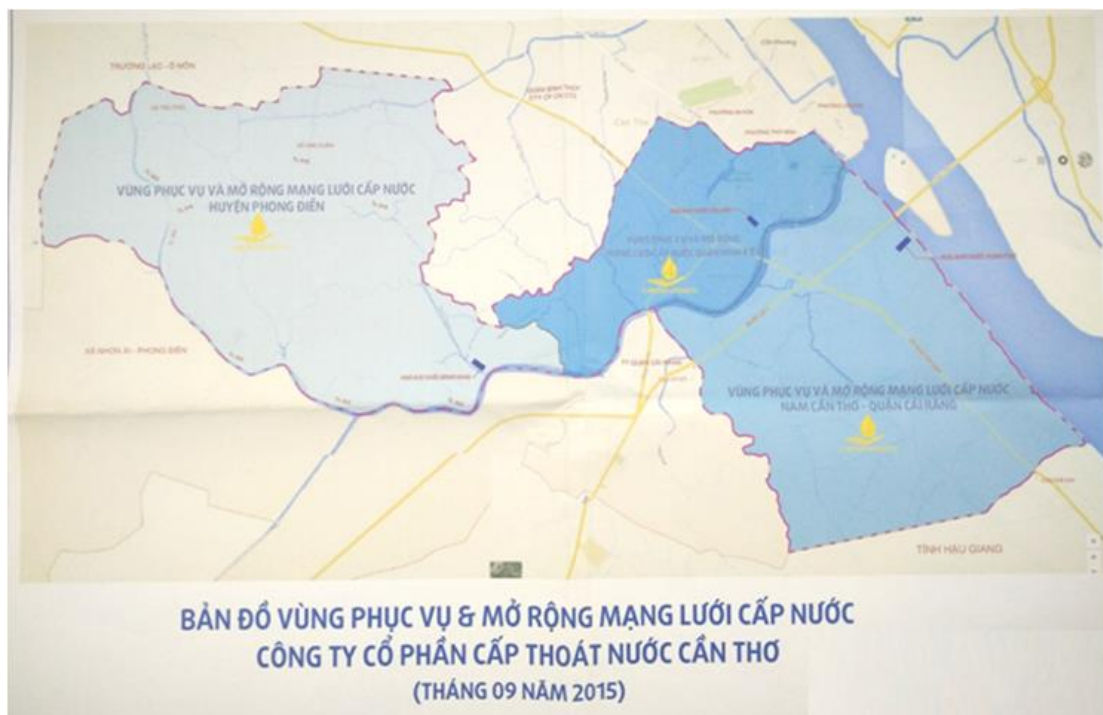
Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất, kinh doanh nước sinh hoạt, dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải (hoạt động vệ sinh khai thông cống rãnh và xử lý nước thải). Ngoài ra, Công ty còn thực hiện xây dựng các công trình chuyên ngành dân dụng và các công trình hạ tầng, công trình công nghiệp xây dựng cầu đờ ồng cấp thoát nước.

Sản phẩm dịch vụ chính của Công ty là nước sạch, đây là một trong những sản phẩm thiết yếu không thể thiếu trong đời sống hằng ngày của con người, do đó nhu cầu tiêu thụ luôn ở mức cao.

Chấp hành Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính Phủ, Công ty đã ký kết thỏa thuận vùng phục vụ với UBND quận Ninh Kiều và UBND quận Cái Răng, trong đó vùng phục vụ nước sạch của Công ty là:

- + Quận Ninh Kiều: 10/13 phường.
- + Quận Cái Răng: 04 phường (phường Hưng Phú, Hưng Thạnh, Tân Phú, Phú Thứ).
- + Riêng huyện Phong Điền chưa ký kết thỏa thuận vùng phục vụ. Vùng phục vụ hiện tại của Công ty là Khu vực thị trấn Phong Điền, xã Mỹ Khánh thuộc huyện Phong Điền.

Bản đồ vùng phục vụ của Công ty mẹ



4.1.1. Sản xuất kinh doanh nước sạch

Công ty mẹ hiện cung cấp nước sạch thông qua 03 Nhà máy nước trực thuộc: Nhà máy nước Cần Thơ 1, Nhà máy nước Hưng Phú, Nhà máy nước Bông Vang với tổng công suất là 95.000m³/ngđ.

Đồng thời cung cấp nước cho các quận, huyện khác trong thành phố thông qua 3 Nhà máy nước, 04 Trạm cấp nước trực thuộc các Công ty con do Công ty nắm quyền chi phối.

Bảng 2: Chi tiết công suất các Nhà máy nước năm 2018

Đơn vị tính: m³/ngđ

Stt	Tên Nhà máy	Công suất khai thác	Tổng công suất
	Đơn vị trực thuộc Công ty	80.500	95.000
01	Nhà máy nước Cần Thơ 1	65.500	75.000
02	Nhà máy nước Hưng Phú	10.000	10.000
03	Nhà máy nước Bông Vang	5.000	10.000
	Nhà máy nước trực thuộc Công ty con	41.100	43.000
04	Nhà máy nước Trà Nóc	19.000	20.000
05	Nhà máy nước Ô Môn	2.000	2.400
06	Trạm cấp nước Thới Lai	2.500	2.500
07	Trạm cấp nước Cờ Đỏ	1.400	1.400

Stt	Tên Nhà máy	Công suất khai thác	Tổng công suất
08	Nhà máy nước Thốt Nốt	12.500	13.000
09	Trạm cấp nước Thạnh An	1.200	1.200
10	Trạm cấp nước Vĩnh Thạnh	2.500	2.500
	Tổng cộng	121.600	138.000

Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ



Hình 1: Hệ thống bơm nước sạch của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ

Nguồn nước được lấy chủ yếu từ sông Hậu, sông Cần Thơ và các nhánh của nó, sau đó thông qua hệ thống xử lý nước của Công ty tại các Nhà máy nước, Trạm cấp nước phân phối ra mạng lưới cấp nước và khách hàng với tổng chiều dài mạng lưới chuyển tải và phân phối trên 604 km. Hoạt động cấp nước liên tục 24/7 được kiểm tra chất lượng khắt khe theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế QCVN 01/2009/BYT trước khi đến người tiêu dùng.



Hình 2: Cụm xử lý nước của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ

Với thực trạng ô nhiễm môi trường như hiện nay, đa số hộ dân đều có nhu cầu sử dụng nước sạch để đảm bảo vệ sinh và điều kiện sinh hoạt. Các vùng ven đô thị người dân có khuynh hướng chuyển qua sử dụng nước sạch đô thị do nước ngầm chưa đáp ứng yêu cầu về chất lượng nước của người dân. Tuy nhiên, một số khu vực dân cư không tập trung, một số khu vực đã quy hoạch do đó việc đầu tư sẽ khó khăn vì chi phí đầu tư cao, sản lượng tiêu thụ nước sạch không tương xứng, chi phí di dời mạng lưới cấp nước không được bồi thường,...

4.1.2. Dịch vụ thoát nước

Công ty cung cấp dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải cho các đơn vị trên địa bàn thành phố Cần Thơ.



Hình 3: Hình ảnh thi công của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ

Trên địa bàn thành phố Cần Thơ hiện có năm (05) quận và bốn (04) huyện nhưng dịch vụ thoát nước của Công ty chỉ phục vụ hai (02) quận trung tâm là quận Ninh Kiều và quận Bình Thủy. Các quận, huyện còn lại địa phương trực tiếp thực hiện thông qua một dịch vụ khác.

Xí nghiệp Xây lắp Cấp thoát nước, đơn vị trực thuộc Công ty đảm nhiệm các dịch vụ trên đã không ngừng đầu tư phương tiện, máy móc, trang thiết bị, đào tạo đội ngũ công nhân lành nghề, xây dựng bãi đổ và xử lý bùn thải nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ quản lý, vận hành và bảo dưỡng hệ thống cấp thoát nước, cụ thể như:

- + Tổ chức thi công các công trình cấp nước trong nhà và ngoài mạng lưới.
- + Thi công hệ thống cống thoát nước.
- + Nạo vét, vận chuyển và xử lý bùn thải kênh mương, hồ ga, cống thoát nước.
- + Sửa chữa hệ thống cống thoát nước bị hư hỏng, sụp lún.
- + Cắt rễ cây trong lòng cống.
- + Thổi rửa cống thoát nước bằng bơm cao áp.

✓ Nạo vét hệ thống thoát nước bằng xe chuyên dụng



✓ Sử dụng máy tời và con thoi kéo bùn trong lòng cống



Kiểm tra lòng cống bằng hệ thống gương soi



Dùng nút chặn cống bơm nước vệ sinh cống



Hình 4: Các hoạt động dịch vụ của XNXL CTN

4.2. Doanh thu theo lĩnh vực hoạt động

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu thuần theo lĩnh vực hoạt động của Công ty mẹ

Doanh thu thuần về bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	Năm 2017		Năm 2018		Quý I /2019	
	Giá trị (tr.đồng)	% DTT	Giá trị (tr.đồng)	% DTT	Giá trị (tr.đồng)	% DTT
Doanh thu sản xuất nước	130.322	83,53	136.628	83,01	37.078	90,7
Doanh thu lắp đặt	3.976	2,55	4.668	2,84	1.015	2,5
Doanh thu chuyển nhượng	1.269	0,81	1.429	0,87	263	0,6
Doanh thu công trình xây dựng	2.230	1,43	3.017	1,83	113	0,3

Doanh thu thuần về bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	Năm 2017		Năm 2018		Quý I /2019	
	Giá trị (tr.đồng)	% DTT	Giá trị (tr.đồng)	% DTT	Giá trị (tr.đồng)	% DTT
Doanh thu thoát nước	18.217	11,68	18.851	11,45	1.076	2,6
Doanh thu phần mềm	-	-	-	-	1.340	3,3
Tổng cộng	156.014	100,00	164.594	100,00	40.885	100,00

Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017-2018, BCTC riêng quý 1 năm 2019 của CTCP Cấp thoát nước Cần Thơ.

Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần theo lĩnh vực hoạt động của Công ty mẹ và các công ty con

Doanh thu thuần về bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	Năm 2017		Năm 2018		Quý I /2019	
	Giá trị (tr.đồng)	% DTT	Giá trị (tr.đồng)	% DTT	Giá trị (tr.đồng)	% DTT
Doanh thu tiêu thụ nước và thoát nước	214.716	94,8	228.106	95,5	57.701	93,31
Doanh thu lắp đặt, chuyển nhượng vật tư,...	11.766	5,2	10.752	4,5	4.137	6,69
Tổng cộng	226.482	100,00	238.858	100,00	61.838	100,00

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017-2018, BCTC hợp nhất quý 1 năm 2019 của CTCP Cấp thoát nước Cần Thơ.

Doanh thu thuần của Công ty mẹ đến từ bốn mảng hoạt động chính bao gồm: mảng cấp nước, thoát nước, công trình và lắp đặt. Trong đó, tỷ trọng của doanh thu mảng cấp nước cao hơn và có xu hướng ngày càng gia tăng trong cơ cấu doanh thu của Công ty. Cụ thể, năm 2018, doanh thu lĩnh vực cấp nước tăng 5% so với năm 2017 đạt mức 136,6 tỷ đồng. Tỷ trọng của lĩnh vực này trong cơ cấu doanh thu chiếm tỷ trọng 83-84% từ năm 2016-2018.

Doanh thu thoát nước duy trì ổn định qua các năm và có xu hướng tăng nhẹ trong năm 2018 và chiếm tỷ trọng 11,45% trong cơ cấu doanh thu của công ty.

Trong khi đó, doanh thu của hoạt động công trình là 3 tỷ đồng tăng 35% so với năm 2017. Tỷ trọng của mảng hoạt động này trong cơ cấu doanh thu tăng nhẹ lên 1,83% so với năm 2017 nhưng giảm so với năm 2016.

4.3. Chi phí hoạt động

Bảng 5: Chi phí hoạt động chính

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018		Quý I/2019	
	Giá trị (tr.đồng)	% DTT	Giá trị (tr.đồng)	% DTT	Giá trị (tr.đồng)	% DTT
Giá vốn hàng bán	101.782	65,24	106.244	64,55%	23.161	56,65%
Chi phí tài chính	1.509	0,97	2.916	1,77%	789	1,93%
Chi phí bán hàng	4.430	2,84	11.488	6,98%	2.055	5,03%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	24.608	15,77	25.076	15,24%	6.237	15,25%
Chi phí khác	1038	0,67	681	0,41%	222	0,54%
Tổng chi phí	133.367	85,48	146.405	88,95%	32.464	79,40%

Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017-2018, BCTC riêng quý 1 năm 2019 của CTCP Cấp thoát nước Cần Thơ.

Bảng 6: Chi phí hoạt động chính của Công ty mẹ và các công ty con

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018		Quý I/2019	
	Giá trị (tr.đồng)	% DTT	Giá trị (tr.đồng)	% DTT	Giá trị (tr.đồng)	% DTT
Giá vốn hàng bán	140.149	61,88%	146.231	61,22%	35.094	56,75%
Chi phí tài chính	2.276	1,00%	5.227	2,19%	1.466	2,37%
Chi phí bán hàng	6.099	2,69%	12.840	5,38%	2.633	4,26%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	31.384	13,86%	32.281	13,51%	8.295	13,41%
Chi phí khác	1.329	0,59%	1.377	0,58%	275	0,44%
Tổng chi phí	181.237	80,02%	197.956	82,88%	47.763	77,24%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017-2018, BCTC hợp nhất quý 1 năm 2019 của CTCP Cấp thoát nước Cần Thơ.

Trương ứng với cơ cấu doanh thu thuần, chi phí chủ yếu là giá vốn của hoạt động tiêu thụ nước và thoát nước. Năm 2018, chi phí này là 139.679 triệu đồng, tương đương 70,56% tổng chi phí. Giá vốn của hoạt động lắp đặt công trình, chuyển nhượng vật tư chiếm tỷ trọng khá nhỏ, chiếm 3,31% tổng chi phí. Tiếp theo là chi phí quản lý doanh nghiệp 32.281 triệu đồng, chiếm 16,31%, chủ yếu là tiền lương cho nhân viên quản lý 17.838 triệu đồng và chi phí bằng tiền khác 9.839 triệu đồng. Ngoài ra, để tăng năng lực kinh doanh, Công ty đã thực hiện vay phục vụ cho công tác

mở rộng mạng lưới cấp nước. Điều này làm phát sinh khoản chi phí tài chính của Công ty trong năm là 5.227 triệu đồng, tương ứng với 2,64%.

4.4. Năng lực của doanh nghiệp

Công ty hiện quản lý 03 Nhà máy nước với tổng công suất 95.000 m³/ngày gồm:

(1) Nhà máy nước Cần Thơ 1, công suất 75.000 m³/ngày



Nhà máy nước Cần Thơ 1 có diện tích 27.000m² gồm 03 cụm:

- **Cụm 1:** Được xây dựng và đưa vào hoạt động năm 1973 với công suất 30.000m³/ngày. Nhà máy do chính phủ Úc tài trợ, thiết kế và xây dựng bằng bê tông cốt thép bền vững. Sử dụng công nghệ lắng đứng acelorator, công nghệ bể lọc hờ, lọc nhanh.

Năm 2013 – tháng 7/2014, Công ty đã sửa chữa kết hợp cải tiến công nghệ: lắp tấm lắng lamella, đan lọc HDPE, chống thấm bể lắng, bể lọc; từ đó công suất Cụm 1 được nâng lên (khả năng phát nước hiện nay là 42.000 m³/ngày), chất lượng nước tốt hơn.

- **Cụm 2:** được đầu tư và đưa vào sử dụng năm 2004, thiết kế theo công nghệ giống cụm 1, có công suất 20.000m³/ngày.

Năm 2017 – tháng 5/2018, Công ty đã sửa chữa, kết hợp cải tiến công nghệ: lắp tấm lắng lamella, đan lọc HDPE, ốp gạch, chống thấm bể lắng, bể lọc; từ đó công suất Cụm 2 được nâng lên (khả năng phát nước đạt 28.000 m³/ngày), chất lượng nước tốt hơn.

Hiện tại 02 cụm có lắp đặt hệ thống châm hóa chất tự động, kiểm soát chất lượng nước online và hệ thống điều khiển Scada toàn bộ nhà máy.

- **Cụm 3 & 4:** gồm 02 cụm nhỏ, với tổng công suất 5.000m³/ngày, đưa vào hoạt động năm 2011. Hệ thống xử lý cụm 3&4 có cấu tạo bằng thép: bể lắng ngang theo kiểu lamella, bể lọc áp lực. Hệ thống xử lý có đầy đủ bơm nước sông, bơm nước sạch, máy phát điện, biến tần, đồng hồ cơ đo lưu lượng nước phát ra.

(2) Nhà máy nước Hưng Phú.



Nhà máy nước Hưng Phú được xây dựng và đưa vào sử dụng năm 2006 trên khu đất có diện tích đến 45.713m². Nhà máy có công suất giai đoạn 1 là 10.000m³/ngđ, được thiết kế theo kiểu lắng Pulsator, bể lọc hồ, lọc nhanh với đan lọc HDPE công nghệ mới. Nhà máy có trạm bơm nước sông có công suất dự phòng có khả năng nâng cấp cho cụm xử lý 40.000m³/ngày.

Hiện Nhà máy hoạt động với công suất tối đa nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của khu vực Nam Cần Thơ. Nhà máy cũng có hệ thống châm hóa chất tự động, kiểm soát chất lượng nước online và hệ thống điều khiển Scada toàn bộ nhà máy.

(3) Nhà máy nước Bông Vang thuộc Chi nhánh Cấp nước Bông Vang, công suất 10.000m³/ngđ



Nhà máy nước Bông Vang được xây dựng và đưa vào sử dụng vào năm 2012 với công suất 2.500m³/ngđ, sử dụng công nghệ giống cụm 3&4 của Nhà máy nước Cần Thơ 1. Tổng diện tích mặt bằng là 8.322m².

Năm 2018, Công ty đã mở rộng NMN Bông Vang lên 10.000 m³/ngđ nhằm đáp ứng nhu cầu dùng nước khu vực Phong Điền (theo Chủ trương của UBND TP số 457/UBND-XDĐT ngày 16/02/2017 v/v đầu tư mở rộng Nhà máy nước Bông Vang lên 10.000 m³/ngđ). Nhà máy được xây dựng theo công nghệ hiện đại, điều khiển tự động bằng hệ thống SCADA và hệ thống giám sát chất lượng online.

Tất cả các Nhà máy trực thuộc Công ty đều có trang bị máy móc, hóa chất để kiểm tra online 03 chỉ tiêu: pH, Độ đục, Clo dư và tập huấn nhân viên để giám sát liên tục chất lượng nước 24/24. Phòng Quản lý chất lượng và môi trường thuộc Công ty được trang bị máy quang phổ có khả năng kiểm tra các chỉ tiêu ở cấp độ A (14 chỉ tiêu) và mới được chứng nhận đạt chuẩn ISO-IEC 17025.

Về mạng lưới cấp nước:

- Mạng lưới đường ống cấp 1: Với chức năng chủ đạo là truyền dẫn nước tới các khu vực tiêu thụ nước trong mạng lưới để cân bằng áp lực trong hệ thống. Mạng lưới được cấu tạo theo kiểu mạng vòng, đường ống có kích cỡ từ D300 đến D800 với tổng chiều dài là 49,84 km.

- Mạng lưới đường ống cấp 2: Với chức năng phân phối nước từ mạng lưới đường ống cấp 1 đến các tiểu khu vực dùng nước trong các ô quy hoạch. Mạng lưới đường ống này cũng được cấu tạo theo kiểu mạng vòng với kích cỡ đường ống từ D150 đến D250 với tổng chiều dài là 165,65 km.

- Mạng lưới đường ống cấp 3: Có nhiệm vụ trực tiếp cung cấp nước đến các hộ tiêu thụ, mạng lưới đường ống cấp 3 được đấu nối trực tiếp với các tuyến ống cấp 2, kích cỡ đường ống từ D60 đến D100 với tổng chiều dài là 388,97 km.

- Khoảng 5% mạng lưới cấp nước đã vận hành trên 40 năm, quá thời gian sử dụng nhưng vẫn đang vận hành và có hiện tượng rò rỉ, xì bể nhiều nơi (kể cả ống chuyển tải, phân phối và ống nhánh) ảnh hưởng đến tỷ lệ thất thoát nước. Hằng năm Công ty tiến hành mở rộng và cải tạo mạng lưới cấp nước với mục tiêu giảm tỷ lệ thất thoát nước.

4.5. Kết quả hoạt động trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Công ty mẹ

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	01/01/2019 – 31/3/2019
1	Tổng giá trị tài sản	631.330	687.412	693.153
2	Vốn chủ sở hữu	317.537	319.827	326.552
3	Doanh thu thuần	156.014	164.594	40.886
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	29.585	26.198	8.646
5	Lợi nhuận khác	-478	2.405	(180)
6	Lợi nhuận trước thuế	29.108	28.603	8.466
7	Lợi nhuận sau thuế	24.255	24.132	6.725
8	Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu	7,64%	7,55%	2,06%

Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017-2018, BCTC riêng quý 1 năm 2019 của CTCP Cấp thoát nước Cần Thơ

Hợp nhất

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	01/01/2019 – 31/3/2019
1	Tổng giá trị tài sản	742.335	816.085	825.004
2	Vốn chủ sở hữu	386.969	399.411	409.777
3	Doanh thu thuần	226.482	238.857	61.838
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	47.416	42.456	14.355
5	Lợi nhuận khác	2.557	3.891	(252)
6	Lợi nhuận trước thuế	49.972	46.347	14.103
7	Lợi nhuận sau thuế	40.635	37.643	11.235
8	Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu	10,50%	9,42%	2,74%
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	5,76%	5,73%	-

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017-2018, BCTC hợp nhất quý 1 năm 2019 của CTCP Cấp thoát nước Cần Thơ

5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	2016	2017	2018
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán hiện hành (lần)	3,47	2,76	2,78
Hệ số thanh toán nhanh (lần)	3,01	2,40	2,38
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/tổng tài sản (%)	44,41	47,87	51,06
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu (%)	79,90	91,83	104,32
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (lần)	2,84	4,13	3,82
Doanh thu thuần (DTT)/Tổng tài sản (lần)	0,32	0,32	0,31
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần (%)	19,23	17,94	15,76
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA) (%)	6,22	5,76	4,83

Chỉ tiêu	2016	2017	2018
Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	11,54	10,70	9,57
Hệ số lợi nhuận thuần hoạt động kinh doanh/DTT (%)	21,47	20,94	17,77
Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần (%)	5,72	5,76	5,73

Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2016 - 2018 của CTCP Cấp thoát nước Cần Thơ

6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019
1	Sản lượng nước tiêu thụ	triệu m ³	21,3	21,7	22,4
2	Tổng doanh thu	triệu đồng	166.000	175.010	200.000
3	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	28.500	28.603	38.000
4	Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	23.560	24.132	31.600
5	Cổ tức	đồng/cổ phần	560	573	660

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 và kết quả thực hiện năm 2018 của CTCP Cấp thoát nước Cần Thơ

Căn cứ đạt được kế hoạch:

- Tiếp tục thực hiện hợp đồng với Công ty cổ phần giải pháp mạng nước Châu Á về chống thất thoát nước 03 DMA mới bao gồm các điểm sau: Nguyễn Kim, An Cư - Hoàng Văn Thụ, An Phú - Trần Hưng Đạo.
- Tiếp tục triển khai kế hoạch đầu tư, đặc biệt là công trình:
 - + Cải tạo tuyến ống chuyển tải D600 đường 3/2 từ Trần Văn Hoài đến Mậu Thân.
 - + Tuyến ống chuyển tải D400, 3/2 đoạn từ cầu Đầu Sáu đến trạm bơm An Bình. Tuyến chuyển tải từ đường Trần Hưng Đạo (từ Mậu Thân đến Hoàng Văn Thụ). Tuyến chuyển tải đường Nguyễn Thị Minh Khai (từ Phan Đình Phùng đến cầu Quang Trung). Tuyến ống chuyển tải Lý Tự Trọng (Công viên Lưu Hữu Phước đến Trần Hưng Đạo) Tuyến Ống chuyển tải D 315 Hoàng Văn Thụ (Nguyễn Trãi đến Trần Hưng Đạo). Tuyến chuyển tải đường Nguyễn Văn Trường (Nguyễn Văn Cừ nối dài đến 923).
 - + Bể xử lý xả thải lắng, lọc nhà máy nước Cần Thơ 1.
 - + Các công trình cải tạo phục vụ chống thất thoát nước và mở rộng mạng lưới cấp nước theo đề nghị của địa phương, các đơn vị quản lý khách hàng.
- Tăng cường công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch bằng nhiều giải pháp tiếp tục thay thế các đồng hồ cũ bằng các đồng hồ thông minh cho các khách hàng lớn sử dụng nước nhiều. Phân đầu giảm tỷ lệ thất thoát theo chủ trương chính phủ đến năm 2020 thấp hơn 20%.
- Không ngừng nỗ lực, nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện và hoàn thành tốt kịp tiến độ các hợp đồng đã ký với UBND quận Ninh Kiều & UBND quận Bình Thủy tiếp tục vận hành Dự án

Thoát nước và Xử lý nước thải đảm bảo chất lượng nước thải đầu ra theo quy định hiện hành và khẩn trương thực hiện các công việc còn lại của Dự án theo chỉ đạo của UBND TP. Bên cạnh, theo dõi sát tình hình giải quyết các thủ tục liên quan đến Hợp đồng và chi phí vận hành Dự án.

- Tiếp tục ứng dụng CNTT như: hoàn thiện, cải tiến các tính năng cho phần mềm để thực hiện công tác ghi và thu đồng thời cho Công ty; Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ, tiếp tục và đẩy mạnh liên kết trực tuyến với các đơn vị triển khai dịch vụ thu hộ tiền nước (Ngân hàng An Bình, ViettelPay, ZaloPay); Phát triển phần mềm chăm sóc khách hàng trên điện thoại di động cho phép khách hàng thanh toán tiền nước trực tuyến.
- Tiếp tục thực hiện Hợp đồng Xây dựng Phần mềm Quản lý khách hàng và ghi chỉ số nước bằng điện thoại thông minh cho Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Lai và Phần mềm quản lý kinh doanh cho Công ty cổ phần Hạ tầng nước Sài Gòn – Văn phòng Củ Chi.

7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

(Không có).

8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn (Không có).

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng: 3.640.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 13,00% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).

4. Giá khởi điểm đấu giá: 14.000 đồng/ cổ phần căn cứ theo quyết định số 1651/QĐ-UBND ngày 10/7/2019 của UBND Thành phố Cần Thơ và đảm bảo quy định tại Điều 38a khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ.

5. Phương pháp xác định giá khởi điểm:

Căn cứ chứng thư định giá số: 181/Cth/AVA ngày 20/6/2019 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam, Kết quả tính toán giá trị doanh nghiệp như sau: Giá trị 1 cổ phần tại thời điểm 31/3/2019 là: **13.991 đồng/cổ phần.**

Căn cứ vào tình hình thực tế, Người đại diện vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ đã trình UBND Thành phố Cần Thơ xem xét và UBND Thành phố Cần Thơ đã ban hành Quyết định số 1651/QĐ-UBND ngày 10/7/2019 về việc phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần và phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ với giá khởi điểm để bán đấu giá là **14.000 đồng/cổ phần.**

6. Phương thức chuyển nhượng vốn:

Chào bán cổ phần của Ủy ban nhân dân Thành phố Cần Thơ tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ bằng hình thức đấu giá công khai thông thường thông qua Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh. Trường hợp đấu giá công khai không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh; trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận.

7. Tổ chức đấu giá:

Tổ chức thực hiện đấu giá : Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HoSE)

Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại (028) 38 217 713

Fax: (028) 38 217 452

Website: www.hsx.vn

8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:

Thời gian dự kiến thoái vốn trong Quý III năm 2019, sau khi được sự chấp thuận của cấp lãnh đạo có thẩm quyền và tùy theo tình hình thị trường, Người đại diện vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ sẽ triển khai thực hiện thoái vốn theo đúng nội dung được phê duyệt tại thời điểm thuận lợi nhất, sao cho việc thoái vốn hiệu quả nhất và phải đảm bảo lộ trình thoái vốn đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến:

Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá vốn cổ phần của Ủy ban Nhân dân Thành phố Cần Thơ tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ do Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh ban hành.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ hiện nay chưa quy định về giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phần của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ.

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định số: 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư số: 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Theo đó tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ là 49%/ vốn điều lệ.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn: Không có.

12. Các loại thuế có liên quan.

Đối với cá nhân

Nhà đầu tư cá nhân chịu thuế theo Luật Thuế Thu nhập Cá nhân số 04/2007/QH12 ban hành ngày 21/11/2007 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật thuế thu nhập cá nhân số 26/2012/QH13 ngày 22/11/2012.

Đối với tổ chức

Nhà đầu tư tổ chức chịu thuế theo quy định hiện hành của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013.

Nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài không có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam

Nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài không có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam, chỉ mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế khoán khi bán cổ phiếu như sau: Thuế khoán từ việc bán cổ phiếu = Tổng giá trị cổ phiếu bán ra của từng giao dịch chuyển nhượng x 0,1%.

13. Các thông tin khác:

13.1 Giá cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho cơ quan đại diện chủ sở hữu

Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho Ủy ban Nhân dân Thành phố Cần Thơ tuân thủ theo quy định tại Khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP của Chính Phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

“c) Khi chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán nhưng không thực hiện trên sàn giao dịch chứng khoán thì thực hiện theo thứ tự phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận (thực hiện giao dịch ngoài sàn).

Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho cơ quan đại diện chủ sở hữu khi giao dịch ngoài sàn là giá được xác định theo quy định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận); trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch cổ phiếu của công ty cổ phần tính theo giá sàn cao hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho cơ quan đại diện chủ sở hữu theo giá giao dịch là giá sàn của ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận); trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch tính theo giá sàn cổ phiếu của công ty cổ phần thấp hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) hoặc không có giá sàn do không có giao dịch thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho cơ quan đại diện chủ sở hữu theo giá được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận).

d) Cơ quan đại diện chủ sở hữu phải công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán trong trường hợp giao dịch ngoài hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán (giao dịch ngoài sàn) cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.”

Việc công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần chuyển nhượng vốn tại CTCP Cấp thoát nước Cần Thơ khi giao dịch ngoài hệ thống giao dịch của thị trường chứng khoán (giao dịch ngoài sàn) sẽ được thực hiện theo quy định.

13.1. Hồ sơ đấu giá

Hồ sơ bán đấu giá cổ phiếu CTCP Cấp thoát nước Cần Thơ bao gồm:

- Quyết định số 1651/QĐ-UBND ngày 10/7/2019 của UBND Thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần và phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ;

- Bản Công bố thông tin;
- Tài liệu chứng minh UBND Thành phố Cần Thơ là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phiếu đăng ký bán đấu giá;
- Quy chế đấu giá cổ phần;
- Tài liệu khác theo yêu cầu (nếu có).

13.2. Phương tiện công bố thông tin

Các phương tiện công bố thông tin của đợt đấu giá bao gồm:

- Trang thông tin điện tử (website) của tổ chức là đối tượng công bố thông tin (CTCP Cấp thoát nước Cần Thơ, Ủy ban Nhân dân Thành phố Cần Thơ, CTCP Chứng khoán FPT);
- Trang thông tin điện tử của Sở giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh;
- Các phương tiện thông tin đại chúng khác theo quy định pháp luật (Báo chí, ...).

13.3.Địa điểm công bố thông tin

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Địa chỉ: Số 2 Hòa Bình, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
- Điện thoại: 080 71162;
- Website: www.cantho.gov.vn



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ

- Địa chỉ: Số 2A Nguyễn Trãi, phường An Hội, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
- Điện thoại: (0292) 3810188 Fax: (0292) 3810188
- Website: www.ctn-cantho.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

- Địa chỉ: Số 52 Lạc Long Quân, Quận Tây Hồ, Tp. Hà Nội
- Điện thoại: 024 3773 7070 Fax: 024 3773 9058



CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 6290 8686 Fax: 028 6291 0607
- Website: www.fpts.com.vn



SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

- Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Số Điện thoại: 028 38 217 713 Fax: 028 38 217 452
- Website: www.hsx.vn

Ngoài ra, thông tin về hồ sơ đầu giá được công bố thông tin trên 3 số liên tục tại:

- Báo Đầu tư chứng khoán;
- Báo Cần Thơ

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Thực hiện Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/08/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 - 2020; Công văn số 2185/UBND-KT ngày 05/7/2018 của UBND TPCT về việc thực hiện các thủ tục thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp;

Nhà nước thu hồi vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ thông qua việc thoái vốn để tập trung vào các lĩnh vực Nhà nước cần phát triển;

Phát huy vai trò làm chủ tập thể của các cổ đông và người lao động trong doanh nghiệp, nhằm nâng cao hiệu quả đồng vốn bảo đảm hài hòa lợi ích Nhà nước, doanh nghiệp, nhà đầu tư và người lao động;

Phát huy được trí tuệ tập thể trong hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao tính tự chịu trách nhiệm về hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp;

Tạo được tính chủ động sáng tạo của doanh nghiệp, không ỷ lại, trông chờ vào đồng vốn Nhà nước.

VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức có vốn nhà nước chuyển nhượng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC CẦN THƠ

Địa chỉ: Số 2A Nguyễn Trãi, phường An Hội, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Điện thoại: 0292) 3810188

Fax: (0292) 3810188

Website: www.ctn-cantho.com.vn

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CHI NHÁNH TP.HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Số Điện thoại: (028) 6290 8686

Fax: (028) 6291 0607

Website: www.fpts.com.vn

3. Tổ chức thực hiện đấu giá

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Số Điện thoại: 028 38 217 713

Fax: 028 38 217 452

Website: www.hsx.vn

4. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC TP.HCM

Địa chỉ: 389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, TPHCM.

Số Điện thoại: (028) 3 8329 129

Fax: (028) 3 834 2957

Website: www.aisc.com.vn

5. Tổ chức định giá

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 14, tòa nhà SUDICO, đường Mễ Trì, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3868 9566

Fax: (84-4) 3868 6248

Website: www.kiemtoanava.com.vn

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Chúng tôi xác nhận UBND Thành phố Cần Thơ là cổ đông nhà nước có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần thoái vốn và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực - phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết hoặc đã điều tra thu thập một cách thận trọng và hợp lý.

Việc thoái vốn lần này không phải là đợt huy động vốn cho Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ thực góp của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ.

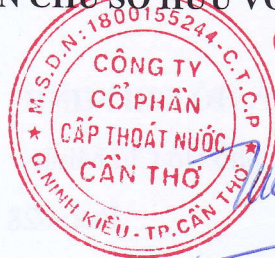
Báo cáo tài chính do Công ty cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ lập đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kế toán và Dịch vụ tin học TP.HCM. Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin trước khi quyết định mua cổ phần CTW. Các nhà đầu tư có trách nhiệm tìm hiểu – đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Cần Thơ, ngày 16 tháng 7 năm 2019

ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Hữu Lộc